

Số:

Đà Nẵng, ngày tháng năm

THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

Vụ án “*Tranh chấp chia tài sản chung, chia di sản thừa kế*”

Thông qua công tác kiểm sát xét xử phúc thẩm, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thông báo rút kinh nghiệm vụ án “*Tranh chấp chia tài sản chung, chia di sản thừa kế*” bị Hội đồng xét xử phúc thẩm TAND cấp cao tại Đà Nẵng sửa một phần Bản án sơ thẩm.

1. Nội dung vụ án

Cụ Đoàn Quang Đ chết năm 1991, cụ Nguyễn Thị D (vợ thứ 2) chết năm 2017 đều không để lại di chúc. Cụ Đ, cụ D sống chung trước năm 1975 và có 06 người con chung trong đó có nguyên đơn ông Đoàn Quang U. Giữa cụ Đ với người vợ thứ nhất có 03 người con chung trong đó có bị đơn ông Đoàn Quang H. Năm 1980, cụ D (vợ thứ 2) và 06 người con đã vào miền Nam sinh sống, cụ Đ ở với ông H (con của người vợ đầu). Sau khi cụ Đ chết (năm 1991), bị đơn ông H là người quản lý thừa đất tranh chấp từ đó đến nay, ông H kê khai thừa đất vào năm 1995.

Nguồn gốc đất:

Tại Sổ đăng ký ruộng đất xã T năm 1983 thể hiện: Cụ Đoàn Quang Đ kê khai thừa đất số 922, tờ bản đồ số 03, diện tích 2.015m².

Tại Sổ mục kê năm 1995 xã T thể hiện: Ông Đoàn Quang H kê khai thừa đất số 159, tờ bản đồ số 9, diện tích 1.819m².

Ngày 06/4/2020, UBND huyện P cấp GCNQSDĐ thừa đất số 789, tờ bản đồ số 9, diện tích 1.644m² (đất HNK) xã T cho vợ chồng ông Đoàn Quang H và bà Hồ Thị G. Kết quả đo đạc hiện nay thừa đất có diện tích 1.597,8m². Giá trị đất là 926.724.000 đồng.

Ngày 23/7/2024, ông U có đơn khởi kiện yêu cầu chia di sản của cha mẹ Ông (cụ Đ, cụ D) để lại, yêu cầu hủy GCNQSDĐ đã cấp cho vợ chồng ông Đoàn Quang H và bà Hồ Thị G, hủy trang sổ mục kê của UBND xã T có nội dung: “*người sử dụng đất: Đoàn Quang H, tờ bản đồ số 09, diện tích 1.819m², trong đó đất ở 200m², đất vườn 1.619m²*”

Bị đơn ông H cho rằng đây là tài sản riêng của cha Ông (cụ Đ), chứ không phải tài sản chung của cụ Đ và cụ D (mẹ kế ông H); ông H yêu cầu áp dụng thời hiệu chia thừa kế đối với di sản do cụ Đ để lại.

2. Quá trình giải quyết của Tòa án

- Bản án dân sự sơ thẩm số 30/2024/DSST ngày 20/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh QT quyết định (tóm tắt):

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đoàn Quang U đối với các yêu cầu sau:

- Công nhận di sản thừa kế của bà D để lại là $\frac{1}{2}$ thửa đất (798,7m²) trị giá 463.246.000 đồng.

- Hủy GCNQSDĐ do UBND huyện P cấp cho ông Đoàn Quang H và bà Hồ Thị G năm 2020.

- Hủy nội dung “Thửa số 159, người sử dụng đất Đoàn Quang H, tờ bản đồ số 09, diện tích 1.819m², trong đó đất ở 200m², đất vườn 1.619m²” tại Trang 173, sổ mục kê đất năm 1995 của UBND xã T, huyện P, tỉnh QT.

- Giao cho 06 người con của cụ D (trong đó có ông U) đồng quản lý, sử dụng 798,7m² đất trồng cây hàng năm khác là di sản do cụ D để lại và được sở hữu các cây trồng trên phần đất này trị giá 3.482.000 đồng.

- Buộc 06 người con của cụ D hoàn trả cho ông H giá trị của 06 cây cau, 02 cây sanh có trên thửa đất được giao là 2.108.000 đồng.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đoàn Quang U về việc: Chia tài sản chung đối với di sản của cụ Đ để lại trong khối tài sản chung của vợ chồng là $\frac{1}{2}$ thửa đất số 789 vì hết thời hiệu chia thừa kế và bị đơn có yêu cầu áp dụng thời hiệu.

- Giao cho ông H được quyền quản lý, sử dụng đối với di sản của cụ Đ để lại là 799,1m² đất HNK trị giá 463.478.000 đồng. Ông H được quyền sở hữu cây trồng trên đất trị giá 3.260.000 đồng.”

Trong hạn luật định, nguyên đơn ông Đoàn Quang U kháng cáo một phần bản án sơ thẩm yêu cầu chia phần di sản do cụ Đ để lại; bị đơn ông Đoàn Quang H kháng cáo không đồng ý chia thừa kế.

- Bản án dân sự phúc thẩm số 43/2025/DSPT ngày 22/01/2025 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng quyết định sửa một phần Bản án sơ thẩm: Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc Hủy nội dung: “Thửa số 159, người sử dụng đất: Đoàn Quang H, tờ bản đồ số 09, diện tích 1.819m², trong đó đất ở 200m², đất vườn 1.619m²” tại Trang 173, sổ mục kê đất năm 1995 của UBND xã T, huyện Triệu P, tỉnh QT”. Giữ nguyên các phần khác của Bản án sơ thẩm.

3. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm

Trong vụ án này, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu chia di sản thừa kế, yêu cầu hủy GCNQSDĐ đã cấp cho vợ chồng ông Đoàn Quang H và bà Hồ Thị G, hủy trang sổ mục kê của UBND xã T có nội dung: “*người sử dụng đất: Đoàn Quang H, tờ bản đồ số 09, diện tích 1.819m², trong đó đất ở 200m², đất vườn 1.619m²*”.

Xét thấy, yêu cầu khởi kiện này của nguyên đơn là không có cơ sở vì Tòa án không có thẩm quyền hủy trang sổ mục kê của UBND xã.

Vì vậy, việc Viện kiểm sát cấp sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về hủy nội dung: “*Thửa số 159, người sử dụng đất: Đoàn Quang H, tờ bản đồ số 09, diện tích 1.819m², trong đó đất ở 200m², đất vườn 1.619m²*” tại Trang 173, sổ mục kê đất năm 1995 của UBND xã T, huyện P, tỉnh QT”, là không đúng.

Viện kiểm sát cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm về nội dung này.

Trên đây là vụ án “*Tranh chấp chia tài sản chung, chia di sản thừa kế*” bị Hội đồng xét xử phúc thẩm TAND cấp cao tại Đà Nẵng sửa một phần Bản án sơ thẩm.

Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thông báo để Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trong khu vực nghiên cứu, rút kinh nghiệm./.

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Quang Dũng PVT VKST (b/c);
- Vụ 9, Vụ 14, VPVKSTC, VC1, VC3;
- VKSND 12 tỉnh, Tp. trong khu vực;
- Lãnh đạo VC2;
- Viện nghiệp vụ 1,3;
- Lưu HSKS, V2, VPVC2.

VIỆN TRƯỞNG

Phạm Văn Cần